

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ, ĐO LƯỜNG MỨC ĐỘ TRƯỞNG THÀNH CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ

(đã Ban hành kèm theo Quyết định số 951/QĐ-BTTTT ngày 02 tháng 6 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. Cấu trúc Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí của các cơ quan báo chí

Mô hình đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số của các cơ quan báo chí là bảng bao gồm 42 tiêu chí được chia thành 10 chỉ số thành phần và nhóm thành 5 trụ cột của chuyển đổi số báo chí, bao gồm: (1) Chiến lược, (2) Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin, (3) Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn, (4) Độc giả, khán giả, thính giả và (5) Mức độ ứng dụng công nghệ số.

Trong mỗi trụ cột có các chỉ số thành phần, trong mỗi chỉ số thành phần có các tiêu chí (10 chỉ số thành phần và 42 tiêu chí).

1. Trụ cột Chiến lược

Trụ cột Chiến lược gồm 02 chỉ số thành phần và 06 tiêu chí, cụ thể:

1.1. Chỉ số Chiến lược/ kế hoạch/ chương trình

Gồm 03 tiêu chí: Cơ quan báo chí đã xây dựng chiến lược/ kế hoạch/ chương trình chuyển đổi số báo chí của cơ quan; Mục tiêu rõ ràng và có định lượng cụ thể bằng con số; Quản trị rủi ro.

1.2. Chỉ số Tài chính:

Gồm 03 tiêu chí: Cơ quan báo chí được Nhà nước cấp kinh phí/ hoặc được tài trợ/ hoặc cơ quan báo chí đã chủ động bố trí kinh phí cho chuyển đổi số; Có chính sách khen thưởng về tài chính cho những nhân viên/bộ phận có sáng kiến hoặc triển khai chuyển đổi số hiệu quả để khuyến khích; Cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu.

2. Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin

Trụ cột Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin gồm 03 chỉ số thành phần, 19 tiêu chí, cụ thể:

2.1. Chỉ số Hạ tầng số:

Gồm 02 tiêu chí: Có kho lưu trữ dữ liệu chung để kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu số của cơ quan báo chí (video, hình ảnh và âm thanh, ...); Cơ quan báo chí có kết nối Internet băng rộng cấp quang.

2.2. Chỉ số Nền tảng số:

Gồm 11 tiêu chí: Có ứng dụng các phần mềm để nâng cao tốc độ biên tập, sản xuất tin, bài, dễ dàng tác nghiệp từ xa; hoặc có hoạt động theo mô hình tòa

soạn hội tụ, đa phương tiện; hoặc có ứng dụng phần mềm trực tuyến và các nền tảng công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây giúp phóng viên, biên tập viên dễ dàng xử lý thông tin mọi lúc, mọi nơi; Có thực hiện phân phối nội dung báo chí trên các nền tảng sẵn có (trang web, mạng xã hội uy tín và các nền tảng công nghệ số trong nước) hoặc trên các nền tảng tự xây dựng, vận hành (trang web, ứng dụng trên mobile, tablet, smartTV,...); Có áp dụng hệ thống quản trị nội dung (CMS) trong quá trình sản xuất, phân phối nội dung; Có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung vào các quy trình nghiệp vụ của tòa soạn và các bộ phận khác để tối ưu hóa hoạt động; Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các quy trình nghiệp vụ của tòa soạn và các bộ phận khác để tối ưu hóa hoạt động; Có đổi mới toàn diện hệ thống sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội/ báo chí dữ liệu/ báo chí sáng tạo/ báo chí thị giác/ siêu tác phẩm báo chí,...; Có các kênh thông tin riêng trên các mạng xã hội như: Facebook, Twitter, YouTube,...; Ứng dụng các giải pháp/ các nền tảng hỗ trợ không gian làm việc ảo (Skype, Zoom,... hoặc ứng dụng tương đương khác); Sử dụng các nền tảng tiên tiến để thực hiện các hoạt động tiếp thị (email, SMS, thông báo đẩy,...); Ứng dụng nền tảng trực tuyến có tường phí hoạt động (áp dụng mô hình thu phí với những nội dung trải nghiệm được cá nhân hóa, quyền lựa chọn nguồn tin để theo dõi, giới thiệu tin tức theo thị hiếu cá nhân); Ứng dụng công nghệ để phát hiện, hỗ trợ ngăn chặn vi phạm bản quyền báo chí

2.3. Chỉ số An toàn thông tin:

Gồm 06 tiêu chí: Máy chủ của cơ quan báo chí được cài đặt phòng, chống mã độc; Máy trạm của cơ quan báo chí được cài đặt phòng, chống mã độc; 100% Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ; 100% Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt; Định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định; Có đội ngũ chuyên trách bảo đảm an toàn thông tin.

3. Trụ cột Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn

Trụ cột Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn có 02 chỉ số thành phần, 07 tiêu chí, cụ thể:

3.1. Chỉ số Sự đồng nhất về tổ chức:

Gồm 03 tiêu chí: Người đứng đầu cơ quan là người chủ trì, chỉ đạo chuyên đổi số; Cơ chế hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ/ đa phương tiện/ sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội/ báo chí dữ liệu...; Có bộ phận chuyên trách, cán bộ IT chuyên trách có trình độ chuyên môn phù hợp.

3.2. Chỉ số Sự đồng nhất về chuyên môn:

Gồm 04 tiêu chí: Tỷ lệ nhân sự được cơ quan báo chí tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo về mô hình tòa soạn hội tụ/đa phương tiện/ sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội, báo chí dữ liệu,...; Tỷ lệ nhân sự trong cơ quan được tập huấn/ đào tạo/ bồi dưỡng nâng cao nhận thức/ kỹ năng cơ bản/ cần thiết liên quan về chuyên đổi số báo chí; Tỷ lệ nhân sự được đào tạo, tập huấn nâng cao ý thức, trình độ bảo mật khi truy cập hệ thống và sử dụng các nền tảng mạng xã hội; Cơ quan báo chí có chế độ, chính sách nhất quán (không có sự khác biệt/ chênh lệch) cho nhân viên, không phân biệt hình thức làm việc trực tiếp tại văn phòng hay làm việc từ xa.

4. Trụ cột Độc giả, khán giả, thính giả

Trụ cột Độc giả, khán giả, thính giả gồm 02 chỉ số thành phần và 07 tiêu chí, cụ thể:

4.1. Chỉ số Quản lý trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả:

Gồm 03 tiêu chí: Đo lường mức độ trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả; Phân tích trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả; Nâng cao trải nghiệm cho độc giả, khán giả, thính giả.

4.2. Chỉ số Trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả:

Gồm 04 tiêu chí: Mức độ tương tác; Độc giả, khán giả, thính giả trung thành; Độc giả, khán giả, thính giả mới; Tổng số độc giả, khán giả, thính giả.

5. Trụ cột Mức độ ứng dụng công nghệ số

Trụ cột Mức độ ứng dụng công nghệ số gồm 01 chỉ số thành phần và 03 tiêu chí: Thực hiện chuyên/nhận văn bản điện tử; Sử dụng chữ ký điện tử để ký báo cáo/ ký giấy giới thiệu từ xa,...; Nhân sự có kỹ năng công nghệ thông tin và truyền thông (kỹ năng ICT).

II. Các mức độ đánh giá sự trưởng thành chuyển đổi số của các cơ quan báo chí

1. Thang điểm

Tổng thang điểm đánh giá đạt tối đa của Chỉ số đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí của các cơ quan báo chí là 100 điểm, được chia cho 5 trụ cột, trong đó thang điểm tối đa của các trụ cột như sau:

- (1) Chiến lược: 18 điểm
- (2) Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin: 24 điểm
- (3) Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn: 20 điểm
- (4) Độc giả, khán giả, thính giả: 23 điểm
- (5) Mức độ ứng dụng công nghệ số: 15 điểm

Thang điểm đánh giá được thể hiện trong Bảng 1 sau đây:

TT	Chỉ số	Số lượng tiêu chí	Thang điểm tối đa
Đánh giá tổng thể		42	100
1	Chiến lược	06	18
-	<i>Chiến lược/ kế hoạch/ chương trình</i>	<i>03</i>	<i>9</i>
-	<i>Tài chính</i>	<i>03</i>	<i>9</i>
2	Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin	19	24
-	<i>Hạ tầng số</i>	<i>02</i>	<i>4</i>
-	<i>Nền tảng số</i>	<i>11</i>	<i>12</i>
-	<i>Bảo đảm an toàn thông tin</i>	<i>06</i>	<i>8</i>
3	Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn	07	20
-	<i>Sự đồng nhất về tổ chức</i>	<i>03</i>	<i>10</i>
-	<i>Sự đồng nhất về chuyên môn</i>	<i>04</i>	<i>10</i>
4	Độc giả, khán giả, thính giả	07	23
-	<i>Quản lý trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả</i>	<i>03</i>	<i>11</i>
-	<i>Trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả</i>	<i>04</i>	<i>12</i>
5	Mức độ ứng dụng công nghệ số	03	15

2. Phương pháp đánh giá

Tùy theo kết quả đánh giá (điểm tổng đạt được của tất cả các tiêu chí) cơ quan báo chí sẽ được xếp loại Mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí theo nguyên tắc sau:

2.1. Đánh giá từng trụ cột/ chỉ số thành phần:

- Việc đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí của các cơ quan báo chí trước hết được thực hiện theo từng tiêu chí, sau đó tính theo từng trụ cột/ chỉ số thành phần. Mỗi trụ cột/chỉ số thành phần sẽ có các tiêu chí và hệ số tương ứng của tiêu chí được trình bày ở Bảng 1 của Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí.

- Chỉ số của các trụ cột/chỉ số thành phần là điểm số tương ứng cho câu trả lời Có hoặc Không (trong trường hợp Có thì điểm số tương ứng theo cách tính được mô tả tại cột (4) trong Bảng 2 của Bộ Chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí).

- Điểm số của trụ cột/chỉ số thành phần được tính bằng tổng điểm số của các tiêu chí có trong trụ cột/chỉ số thành phần đó.

2.2. Đánh giá tổng thể:

Mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí của các cơ quan báo chí sẽ được xác định căn cứ vào tổng điểm đạt được của 5 trụ cột/ chỉ số thành phần và được xếp hạng như sau:

Mức 1: dưới 50 điểm - ở mức Yếu

Mức 2: từ 50 đến dưới 60 điểm - ở mức Trung bình

Mức 3: từ 60 đến dưới 70 điểm - ở mức Khá

Mức 4: từ 70 đến 80 điểm - ở mức Tốt

Mức 5: trên 80 điểm - ở mức Xuất sắc.

III. Chi tiết các tiêu chí và điểm đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí của các cơ quan báo chí (Bảng 2)

STT	Trụ cột / Chỉ số thành phần	Tiêu chí	Cách xác định và tính điểm	Điểm tối đa
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Chiến lược			18
1.1	Chiến lược/ kế hoạch/ chương trình			9
1.1.1	Chiến lược/ kế hoạch/ chương trình	Cơ quan báo chí đã xây dựng chiến lược/ kế hoạch/ chương trình chuyển đổi số báo chí của cơ quan	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	5
1.1.2		Mục tiêu rõ ràng và có định lượng cụ thể bằng con số	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	3
1.1.3		Quản trị rủi ro	- Có xem xét yếu tố quản trị rủi ro: điểm tối đa; - Chưa xem xét yếu tố quản trị rủi ro: 0 điểm	1
1.2	Tài chính			9
1.2.1	Tài chính	Cơ quan báo chí được Nhà nước cấp kinh phí/ hoặc được tài trợ/ hoặc cơ quan báo chí đã chủ động bố trí kinh phí cho chuyển đổi số	- Có và chỉ ra rõ kinh phí bố trí cho chuyển đổi số chiếm bao nhiêu %/ tổng doanh thu của cơ quan báo chí: điểm tối đa; - Có nhưng không chỉ ra rõ kinh phí bố trí cho chuyển đổi số chiếm bao nhiêu %/ tổng doanh thu của cơ quan báo chí: 3 điểm; - Không: 0 điểm	5

1.2.2		Có chính sách khen thưởng về tài chính cho những nhân viên/bộ phận có sáng kiến hoặc triển khai chuyển đổi số hiệu quả để khuyến khích	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	2
1.2.3		Cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu	- Có tăng doanh thu: điểm tối đa; - Không tăng doanh thu: 0 điểm	2
2	<i>Hạ tầng số, nền tảng số và an toàn thông tin</i>			24
2.1	<i>Hạ tầng số</i>			4
2.1.1	<i>Hạ tầng số</i>	Có kho lưu trữ dữ liệu chung để kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu số của cơ quan báo chí (video, hình ảnh và âm thanh, ...).	+ Không lưu trữ = 0 điểm; + Lưu trữ dưới 6 tháng: 1 điểm; + Lưu trữ từ 6 tháng đến 12 tháng: 2 điểm; + Lưu trữ trên 12 tháng: điểm tối đa;	3
2.1.2		Cơ quan báo chí có kết nối Internet băng rộng cáp quang	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1
2.2	<i>Nền tảng số</i>			12
2.2.1	<i>Nền tảng số</i>	Có ứng dụng các phần mềm để nâng cao tốc độ biên tập, sản xuất tin, bài, dễ dàng tác nghiệp từ xa; hoặc có hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện; hoặc có ứng dụng phần mềm trực tuyến và các nền tảng công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây giúp phóng viên, biên tập viên dễ dàng xử lý thông tin mọi lúc, mọi nơi.	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1,5

2.2.2	Có thực hiện phân phối nội dung báo chí trên các nền tảng sẵn có (trang web, mạng xã hội uy tín và các nền tảng công nghệ số trong nước) hoặc trên các nền tảng tự xây dựng, vận hành (trang web, ứng dụng trên mobile, tablet, smartTV, ...)	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1
2.2.3	Có áp dụng hệ thống quản trị nội dung (CMS) trong quá trình sản xuất, phân phối nội dung	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1,5
2.2.4	Có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung vào các quy trình nghiệp vụ của tòa soạn và các bộ phận khác để tối ưu hóa hoạt động	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1,5
2.2.5	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các quy trình nghiệp vụ của tòa soạn và các bộ phận khác để tối ưu hóa hoạt động	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1,5
2.2.6	Có đổi mới toàn diện hệ thống sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội/ báo chí dữ liệu/ báo chí sáng tạo/ báo chí thị giác/ siêu tác phẩm báo chí, ...	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1,5
2.2.7	Có các kênh thông tin riêng trên các mạng xã hội như: Facebook, Twitter, YouTube,...	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	0,5
2.2.8	Ứng dụng các giải pháp/ các nền tảng hỗ trợ không gian làm việc ảo (Skype, Zoom, ..., hoặc ứng dụng tương đương khác).	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	0,5

2.2.9		Sử dụng các nền tảng tiên tiến để thực hiện các hoạt động tiếp thị (email, SMS, thông báo đẩy,...).	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	0,5
2.2.10		Ứng dụng nền tảng trực tuyến có tường phí hoạt động (áp dụng mô hình thu phí với những nội dung trải nghiệm được cá nhân hóa, quyền lựa chọn nguồn tin để theo dõi, giới thiệu tin tức theo thị hiếu cá nhân)	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1
2.2.11		Ứng dụng công nghệ để phát hiện, hỗ trợ ngăn chặn vi phạm bản quyền báo chí.	- Nếu có ứng dụng công nghệ để phát hiện vi phạm bản quyền báo chí: cộng 0,5 điểm; - Nếu có ứng dụng công nghệ để hỗ trợ ngăn chặn vi phạm bản quyền báo chí: cộng 0,5 điểm; - Không có: 0 điểm	1
2.3	<i>Bảo đảm An toàn thông tin</i>			8
2.3.1	<i>Bảo đảm An toàn thông tin</i>	Máy chủ của cơ quan báo chí được cài đặt phòng, chống mã độc	a= Số lượng máy chủ của cơ quan báo chí; b= Số lượng máy chủ của cơ quan báo chí được cài đặt phòng, chống mã độc - Tỷ lệ=b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	1

2.3.2		Máy trạm của cơ quan báo chí được cài đặt phòng, chống mã độc	a= Số lượng máy trạm của cơ quan báo chí; b= Số lượng máy trạm của cơ quan báo chí được cài đặt phòng, chống mã độc - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	1
2.3.3		100% Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ	a= Số lượng Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí; b= Số lượng Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	2
2.3.4		100% Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt	a= Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí; b= Hệ thống thông tin của cơ quan báo chí triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	2
2.3.5		Định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1
2.3.6		Có đội ngũ chuyên trách bảo đảm an toàn thông tin	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	1
3	Sự đồng nhất về tổ chức và chuyên môn			20

3.1	<i>Sự đồng nhất về tổ chức</i>			10
3.1.1	<i>Sự đồng nhất về tổ chức</i>	Người đứng đầu cơ quan là người chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số	- Người đứng đầu cơ quan là người chủ trì, chỉ đạo chuyển đổi số: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	4
3.1.2		Cơ chế hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ/ đa phương tiện/ sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội/ báo chí dữ liệu...	- Có: điểm tối đa; - Không: 0 điểm	3
3.1.3		Có bộ phận chuyên trách, cán bộ IT chuyên trách có trình độ chuyên môn phù hợp.	- Có bộ phận chuyên trách, cán bộ IT chuyên trách: 2 điểm; - Cán bộ chuyên trách có trình độ chuyên môn phù hợp: 1 điểm - Không có: 0 điểm	3
3.2	<i>Sự đồng nhất về chuyên môn</i>			10
3.2.1	<i>Sự đồng nhất về chuyên môn</i>	Tỷ lệ nhân sự được cơ quan báo chí tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo về mô hình tòa soạn hội tụ/đa phương tiện/ sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội, báo chí dữ liệu,...	a= Số lượng nhân sự của cơ quan; b= Số lượng nhân sự của cơ quan được cơ quan báo chí tạo điều kiện để tham gia các khóa đào tạo về mô hình tòa soạn hội tụ/đa phương tiện/ sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số: cá nhân hóa nội dung/ đa nền tảng/ báo chí di động/ báo chí xã hội, báo chí dữ liệu, ... - Tỷ lệ=b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	2

3.2.2		Tỷ lệ nhân sự trong cơ quan được tập huấn/ đào tạo/ bồi dưỡng nâng cao nhận thức/ kỹ năng cơ bản/ cần thiết liên quan về chuyển đổi số báo chí	a= Số lượng nhân sự của cơ quan; b= Số lượng nhân sự của cơ quan được tập huấn/ đào tạo/ bồi dưỡng nâng cao nhận thức/ kỹ năng cơ bản/ cần thiết liên quan về chuyển đổi số báo chí - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	4
3.2.3		Tỷ lệ nhân sự được đào tạo, tập huấn nâng cao ý thức, trình độ bảo mật khi truy cập hệ thống và sử dụng các nền tảng mạng xã hội	a= Số lượng nhân sự của cơ quan; b= Số lượng nhân sự của cơ quan được đào tạo, tập huấn nâng cao ý thức, trình độ bảo mật khi truy cập hệ thống và sử dụng các nền tảng mạng xã hội - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	2
3.2.4		Cơ quan báo chí có chế độ, chính sách nhất quán (không có sự khác biệt/ chênh lệch) cho nhân viên, không phân biệt hình thức làm việc trực tiếp tại văn phòng hay làm việc từ xa	- Không có sự khác biệt/ chênh lệch: điểm tối đa - Có sự khác biệt/ chênh lệch: 0 điểm	2
4	Độc giả, khán giả, thính giả			23
4.1	Quản lý trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả			11

4.1.1	Quản lý trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả	Đo lường mức độ trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả	- Đo lường thông qua công cụ tự thu thập dữ liệu (là cách đo độc lập, sử dụng dữ liệu do máy sinh ra): ½ điểm tối đa - Đo lường thông qua khảo sát độc giả, khán giả, thính giả: ½ điểm tối đa - Không có: 0 điểm	4
4.1.2		Phân tích trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả	- Có: điểm tối đa - Không có: 0 điểm	4
4.1.3		Nâng cao trải nghiệm cho độc giả, khán giả, thính giả	- Có: điểm tối đa - Không có: 0 điểm	3
4.2	Trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả			12
4.2.1	Trải nghiệm của độc giả, khán giả, thính giả	Mức độ tương tác	- Có thực hiện đo mức độ tương tác: điểm tối đa; - Không đo: 0 điểm	3
4.2.2		Độc giả, khán giả, thính giả trung thành	- Có thực hiện đo tỷ lệ độc giả, khán giả, thính giả trung thành: điểm tối đa; - Không đo: 0 điểm	3
4.2.3		Độc giả, khán giả, thính giả mới	- Có thực hiện đo tỷ lệ độc giả, khán giả, thính giả mới: điểm tối đa; - Không đo: 0 điểm	3
4.2.4		Tổng số độc giả, khán giả, thính giả	- Có thực hiện đo tổng số độc giả, khán giả, thính giả: điểm tối đa; - Không đo: 0 điểm	3
5	Mức độ ứng dụng công nghệ số			15

5.1	Mức độ ứng dụng công nghệ số	Thực hiện chuyển/nhận văn bản điện tử	a= Tổng số văn bản của cơ quan báo chí; b= Tổng số lượng chuyển/nhận văn bản điện tử - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	5
5.2		Sử dụng chữ ký điện tử để ký báo cáo/ ký giấy giới thiệu từ xa,...	a= Tổng số báo cáo/ giấy giới thiệu từ xa,... b= Tổng số báo cáo/ giấy giới thiệu từ xa,... sử dụng chữ ký điện tử để ký số - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	4
5.3		Nhân sự có kỹ năng công nghệ thông tin và truyền thông (kỹ năng ICT)	a= Nhân sự của cơ quan báo chí; b= Tổng số nhân sự có kỹ năng công nghệ thông tin và truyền thông (kỹ năng ICT) - Tỷ lệ= b/a - Điểm=Tỷ lệ*Điểm tối đa	6
TỔNG ĐIỂM				100

IV. Biểu mẫu thông tin chung của cơ quan báo chí (Bảng 3)

STT	Khai báo thông tin
I	Thông tin chung
1	Tên cơ quan báo chí
2	Tên người đứng đầu cơ quan báo chí (bao gồm họ và tên; chức vụ; số điện thoại liên hệ; email)
3	Tên cơ quan chủ quản
4	Thuộc khối cơ quan báo chí
5	Tên miền
6	Tên miền chuyên trang/
7	Tên miền trang thông tin điện tử/ ứng dụng Internet
8	Giấy phép hoạt động báo chí
9	Giấy phép chuyên trang
10	Địa chỉ cơ quan báo chí
11	Số lượng cơ quan/đơn vị thuộc, trực thuộc
12	Số lượng nhân viên
13	Số lượng đối tượng có Thẻ nhà báo
II	Thông tin liên hệ
1	Họ tên người chịu trách nhiệm cung cấp
2	Đơn vị công tác
3	Chức vụ
4	Điện thoại liên hệ
5	Email